TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN N** **THÀNH PHỐ CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 27/2023/QĐST-VHNGĐ	*N, ngày 29 tháng 8 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC HÔN NHÂN
V/v: yêu cầu xác định mẹ cho con
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN N, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

Thành phần giải quyết việc hôn nhân gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà **Đỗ Thị Diễm Trang.**

Thư ký phiên họp: Bà **Nguyễn Thị Hương**, thư ký Tòa án nhân dân quận N, thành phố Cần Thơ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận N, thành phố Cần Thơ tham gia phiên họp: Bà **Nguyễn Thị Bích Trâm** – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận N, thành phố Cần Thơ mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc hôn nhân thụ lý số 256/2023/TLST-VHNGĐ ngày 11 tháng 8 năm 2023 về việc "Yêu cầu xác định mẹ cho con" theo Quyết định mở phiên họp số 256/2023/QĐST-VNHGĐ ngày 16 tháng 8 năm 2023, gồm những người tham gia tố sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân:

1. Bà **Phạm Lâm Thanh T**, sinh năm 1989 – có mặt.
2. Ông **Phạm Thành L**, sinh năm 1987 – có mặt.

Cùng địa chỉ: C61 đường T, phường X, quận N, thành phố Cần Thơ.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà **Lâm Thị C**, sinh năm 1962 – có mặt.

Địa chỉ: C61 đường T, phường X, quận N, thành phố Cần Thơ

2. Bà **Mai Thị Hồng H**, sinh năm 1948 – có mặt.

Địa chỉ: 17A M, phường X, quận N, thành phố Cần Thơ.

NỘI DUNG VIỆC HÔN NHÂN

Theo đơn yêu cầu và tại các bản tự khai, người yêu cầu và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Phạm Thành L, chị Phạm Lâm Thanh T, bà Lâm Thị C và bà Mai Thị Hồng H trình bày:

Ông Phạm Sự và bà Mai Thị Hồng H là vợ chồng, giữa ông Phạm Sự và bà bà Lâm Thị C có mối quan hệ chung sống với nhau từ năm 1985. Năm 1987 sinh được 01 con trai là Phạm Thành L và năm 1989 sinh được 01 con gái là Phạm Lâm Thanh T. Tuy nhiên, do ông Sự và bà C không đăng ký kết hôn nên bà Mai Thị Hồng H là vợ hợp pháp của ông Sự đã đứng ra làm khai sinh cho Thanh T và Thành L và lấy tên mẹ theo khai sinh là Mai Thị Hồng H. Thực tế bà Lâm Thị C mới là mẹ ruột của Phạm Thành L và Phạm Lâm Thanh T. Từ thời điểm khai sinh cho đến hiện nay chưa thực hiện bất cứ thủ tục cải chính hộ tịch nào khác.

Hiện nay, qua kết quả xét nghiệm ADN của Công ty TNHH Đầu tư và Công nghệ GENPLUS ngày 12/7/2023 đã xác định bà Lâm Thị C, sinh năm 1962 là mẹ ruột của Phạm Thành L, sinh ngày 27/4/1987 và Phạm Lâm Thanh T, sinh ngày 10/12/1989.

Nay anh Phạm Thành L, chị Phạm Lâm Thanh T, bà Lâm Thị C và bà Mai Thị Hồng H đều thống nhất yêu cầu xác định bà Lâm Thị C là mẹ của anh Phạm Thành L, chị Phạm Lâm Thanh T.

Tại phiên họp: Các đương sự giữ ý kiến và yêu cầu như trên.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận N, thành phố Cần Thơ:

Về tố tụng: Tòa án đã thụ lý vụ việc đúng thẩm quyền, xác định đúng yêu cầu, đúng tư cách các đương sư, việc giải quyết vụ việc đúng thời hạn quy định. Thẩm phán và thư ký đã tuân thủ quy định của BLTTDS. Những người tham gia tố tụng đã chấp hành đúng quy định pháp luật.

Về nội dung: Đề nghị Tòa án áp dụng điều 88,89,91,101,102 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014: Chấp nhận yêu cầu của người yêu cầu, xác định bà Lâm Thị C là mẹ của anh Phạm Thành L, chị Phạm Lâm Thanh T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận quận N tại phiên họp, Tòa án nhân dân quận N nhận định:

[1] *Xét về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết yêu cầu*: Anh Phạm Thành L, chị Phạm Lâm Thanh T là người có yêu cầu xác định bà Lâm Thị C là mẹ của anh L, chị Trúc. Đây là yêu cầu xác định mẹ cho con theo quy định tại khoản 10 Điều 29 của Bộ luật tố tụng dân sự. Trong đơn yêu cầu các đương sự đều có địa chỉ cư trú tại quận N, thành phố Cần Thơ nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận N, thành phố Cần Thơ theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 35 và điểm t khoản 2 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] *Xét yêu cầu của người yêu cầu*: Căn cứ vào lời khai của các đương sự và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ, xác định Ông Phạm Sự và bà Mai Thị Hồng H là vợ chồng, giữa ông Phạm Sự và bà bà Lâm Thị C có mối quan hệ chung sống với nhau từ năm 1985. Năm 1987 sinh được 01 con trai là Phạm Thành L và năm 1989 sinh được 01 con gái là Phạm Lâm Thanh T. Tuy nhiên, do ông Sự và bà C không đăng ký kết hôn nên bà Mai Thị Hồng H là vợ hợp pháp của ông Sự đã đứng ra làm khai sinh cho Thanh T và Thành L và lấy tên mẹ theo khai sinh là Mai Thị Hồng H. Từ thời điểm khai sinh cho đến hiện nay chưa thực hiện bất cứ thủ tục cải chính hộ tịch nào khác. Nay qua 02 kết quả xét nghiệm ADN của Công ty TNHH Đầu tư và Công nghệ GENPLUS đã xác định *"mẫu ADN ký hiệu Lâm Thị C và mẫu ADN ký hiệu Phạm Thành L, Phạm Lâm Thanh T có quan hệ huyết thống Mẹ - Con, với tần suất 99,9999981%"*

Từ những phân tích và nhận định nêu trên có đủ cơ sở xác định bà Lâm Thị C, sinh năm 1962 là mẹ của Phạm Thành L, sinh ngày 27/4/1987 và Phạm Lâm Thanh T, sinh ngày 10/12/1989.

[3] *Về lệ phí:* Anh Phạm Thành L, chị Phạm Lâm Thanh T phải chịu lệ phí sơ thẩm.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 10 Điều 29; điểm b khoản 2 Điều 35 và điểm t khoản 2 Điều 39; Điều 149; khoản 2 Điều 367; Điều 370; Điều 371; Điều 372 của Bộ luật tố tụng dân sự. Điều 88, 89, 91, 101 và 102 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. Khoản 1 Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Xác định bà Lâm Thị C, sinh năm 1965. Địa chỉ: C61 đường Trần Khánh Dư, phường Xuân Khánh, quận N, thành phố Cần Thơ là mẹ của anh Phạm Thành L, sinh ngày 27/4/1987. Số căn cước công dân 092087001627 do cục cảnh sát cấp ngày 13/8/2021 và chị Phạm Lâm Thanh T, sinh ngày 10/12/1989. Số căn cước công dân 092189000649 do cục cảnh sát cấp ngày 05/4/2023. Cùng địa chỉ: C61 đường Trần Khánh Dư, phường Xuân Khánh, quận N, thành phố Cần Thơ.

2. Lệ phí hôn nhân gia đình: Anh Phạm Thành L, chị Phạm Lâm Thanh T mỗi người phải chịu 300.000 đồng, chuyển tiền tạm ứng lệ phí của anh L, chị T theo biên lai thu số 0001394 ngày 25/7/2023 và số 0001393 ngày 25/7/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận N thành lệ phí hôn nhân.

3. Các đương sự được quyền kháng cáo quyết định trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Viện kiểm sát cùng cấp được quyền kháng nghị quyết định này trong hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- VKSND Q.N;
- Đương sự;
- Lưu: Hồ sơ việc hôn nhân.

Đỗ Thị Diễm Trang